

Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2021/TLVDS - HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông **Đỗ Tất T.** Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi làm việc: Phân xưởng P - Công ty Đ;

+ Bà **Đỗ Thị P.** Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Trích lục kết hôn số 23 ngày 15/6/2021 của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên cùng lời trình bày của các đương sự có đủ cơ sở xác định ông T và bà P có đăng ký kết hôn tại UBND phường Th, thành phố Đ vào ngày 12/8/2020. Quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà P là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; bản tự khai của các đương sự và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ông Thành và bà Phượng cùng xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã cố gắng nhưng không giải quyết được. Tại phiên hòa giải đoàn tụ mặc dù ông T cũng đã thuyết phục bà P để vợ chồng đoàn tụ, nhưng bà P vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên ông T cũng đồng ý. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn,

không còn yêu thương, quan tâm, chia sẻ với nhau, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy vợ chồng thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông T và bà P là thực sự tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ông T và bà P không có con chung.

[3]. Về tài sản chung: Ông Thành và bà Phượng không có tài sản chung.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí: Ông T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí DSST.

[6]. Về các vấn đề khác: Không có.

Xét thấy ông T và bà P thực sự tự nguyện ly hôn; Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc không có tài sản chung; Sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Tất T và bà Đỗ Thị P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Ông Đỗ Tất T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001589 ngày 18/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- UBND phường Th, TPD;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ